

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2022/HSPT

Ngày: 16 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Văn Năm

Các Thẩm phán:

1/ Ông **Nguyễn Hữu Tuấn**

2/ Ông **Lê Nguyên Khoa**

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Nguyệt – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Quốc Vĩnh- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 114/2022/HSPT ngày 20/10/2022 đối với các bị cáo Trịnh Văn Q, Võ Hoàng T và Châu Trường V. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2022/HS-ST ngày 13/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện V.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Bị cáo **Trịnh Văn Q**, sinh năm 1988; tại Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp Q, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh V (chết) và bà Đặng Thị L; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 22/02/2012 Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương đưa ra xét xử và tuyên phạt 05 (Năm) năm tù về tội Cướp tài sản, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 30/4/2015.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo **Võ Hoàng T**, sinh năm 1993; tại Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp H, xã A, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: nấu ăn; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc : Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ

Hoàng C và bà Huỳnh Thị O; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo **Châu Trường V**, sinh năm 1999; tại Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: nấu ăn; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Hồng N và bà Nguyễn Thị Hồng K; bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 lần. Ngày 07/5/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Hoàng T và Trịnh Văn Q là bạn bè chơi chung với nhau, còn Châu Trường V là bạn của Võ Hoàng T. Vào ngày 16/01/2022 các bị cáo T, Q, V sau khi nhậu chung với nhau tại nhà anh Trần Thanh H sinh năm 1981, địa chỉ; ấp Trường Định, xã Quới An, huyện V, tỉnh Vĩnh Long, đến 17 giờ 45 phút cùng ngày, thì rủ nhau đi đến nhà một người tên là “Kiệt” ở ấp A, xã Q để nhậu tiếp. Anh Trần Thanh H điều khiển xe mô tô chở Trịnh Văn Q đi trước, Châu Trường V điều khiển xe mô tô chở Võ Hoàng T lưu thông phía sau. Khi lưu thông trên đường thuộc Tỉnh lộ 902 đoạn ấp A, xã Q thì anh Trần Thanh H và anh Lê Văn T, sinh 1986; cư trú ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long có va chạm giao thông nhẹ với nhau, nhưng không ai bị thương tích hay hư hỏng tài sản gì, lúc này anh Lê Văn T đã có uống rượu trước đó nên chửi thề và dùng tay chỉ trỏ đối với anh Trần Thanh H, sau đó anh T tiếp tục điều khiển xe mô tô lưu thông theo đường Tỉnh lộ 902 về hướng thị trấn V để về nhà.

Tại thời điểm trên, Trịnh Văn Q đang đứng cùng anh Trần Thanh H nên chứng kiến việc anh T chỉ trỏ, chửi thề đối với anh H, Q hỏi anh H “Bộ quen hả chú”, anh H trả lời “quen đâu mà quen, gặp sự phụ rồi, nó say xin chạy xe quẹt tay tao mà còn chỉ trỏ chửi tao nữa, nó đòi đánh tao nữa mậy”. Khoảng 1-2 phút sau Châu Trường V chạy xe chở Võ Hoàng T đến nơi, lúc này Q bức tức muốn chạy theo anh T để nói chuyện nên Q lên ngồi phía sau chung xe mô tô với V và T rồi kêu V chạy tiếp đi, Q không nói với V và T là đi đâu, làm gì cả.

Trên đường đi T và V hỏi thì Q nói là ông kia chạy xe chút nữa đụng anh H mà còn chỉ trỏ, chửi bới này kia. Châu Trường V chở T và Q đuổi theo đến đoạn phía trước nhà ông Huỳnh Văn N, sinh năm 1951, thuộc ấp Q, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long thì gặp anh Lê Văn T, khi đó V điều khiển xe vượt phía bên trái xe mô tô của anh Lê Văn T và chặn xe mô tô của anh T lại. Sau đó Q và T xuống xe dùng tay đánh liên tục vào người anh T, làm anh T té xuống và ngồi

trên lề đường, cả 03 đối tượng tiếp tục dùng chân đạp liên tục nhiều cái vào người anh Lê Văn T, khi đó ông Huỳnh Văn N và anh Huỳnh Văn T (con ông N) trong nhà chạy ra can ngăn thì Q, T, V không đánh nữa, rồi lên xe mô tô đi chung với nhau về quán “V” ở xã Q nhậu tiếp. Sự việc trên diễn ra rất nhanh trong khoảng thời gian 1 - 2 phút, khi bị đánh anh Lê Văn T chỉ biết dùng tay ôm đầu lại chứ không có nói hay kháng cự gì được. Sau khi Q, T, V rời đi. Anh Lê Văn T điện thoại cho người nhà đến đưa anh đi cấp cứu tại bệnh viện Nguyễn Văn Thủ sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long để cấp cứu, điều trị đến ngày 24/01/2022 thì xuất viện về điều trị tại nhà.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 48/2022/TgT ngày 19/4/2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Vĩnh Long kết luận về thương tích của Lê Văn T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương gãy kín 1/3 giữa 2 xương cẳng tay trái do vật tày gây ra được phẫu thuật điều trị, hiện tại sẹo vết mổ trước cẳng tay trái kích thước 15 x 0,2 cm, sẹo vết mổ mặt sau cẳng tay trái kích thước 12x 0,2 cm, sẹo vết mổ 1/3 dưới cẳng tay trái kích thước 1 x 0,1 cm, còn dụng cụ kết hợp xương hai xương cẳng tay trái, hình ảnh khuyết xương sau tháo dụng cụ đầu dưới hai xương cẳng tay trái.

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 25% (Hai mươi lăm phần trăm).

Trong quá trình điều tra, các bị cáo Trịnh Văn Q, Võ Hoàng T, Châu Trường V đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Văn T yêu cầu các bị cáo Trịnh Văn Q, Võ Hoàng T, Châu Trường V bồi thường chi phí điều trị thương tích thuốc men, thu nhập bị mất trong thời gian điều trị với số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng). Các bị cáo đã bồi thường xong và anh Lê Văn T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại bản án sơ thẩm số: 43/2022/HSST ngày 13/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện V đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Trịnh Văn Q, Võ Hoàng T và Châu Trường V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn Q 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù

+ Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng T 02 (Hai) năm tù

+ Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Châu Trường V 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù

Buộc bị cáo Châu Trường V chấp hành hình phạt tù 01 (Một) năm nhưng cho hưởng án treo của bản án số: 24/2021/HSST ngày 07 tháng 05 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

Tổng hợp hình phạt của 02 bản án buộc bị cáo Châu Trường V chấp hành hình phạt chung là 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày các bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Cùng ngày 23/9/2022, các bị cáo Trịnh Văn Q, Võ Hoàng T và Châu Trường V có đơn kháng cáo với cùng nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cấp sơ thẩm xét xử, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì hiện tại gia đình có khó khăn về kinh tế và phải nuôi dưỡng cha mẹ già.

Kiểm sát viên nêu quan điểm giải quyết vụ án: Sau khi phân tích hành vi phạm tội, nguyên nhân, hậu quả mà bị cáo đã gây ra; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

+ Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn Q 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù

+ Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng T 02 (Hai) năm tù

+ Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Châu Trường V 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù.

Buộc bị cáo V chấp hành hai bản án là 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Trịnh Văn Q, Võ Hoàng T và Châu Trường V đảm bảo hình thức và thời hạn, đủ điều kiện để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Các bị cáo đều thừa nhận khoảng 18 giờ ngày 16/01/2022, sau khi nghe anh

Trần Thanh H nói đã va chạm với anh Lê Văn T và bị anh T chửi rồi chạy xe đi, Trịnh Văn Q kêu Châu Trường V và Võ Hoàng T chạy theo anh T. Đến khi vực ấp Q, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long thì nhóm gặp anh T. Các bị cáo chặn xe anh T lại, dùng tay đánh và dùng chân đạp liên tiếp nhiều cái vào người anh T gây thương tích, tỷ lệ 25%.

Trên cơ sở từ các lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Điều tra, lời khai của bị hại, chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Trịnh Văn Q, Võ Hoàng T và Châu Trường V phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp tổn hại mạng, sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, đồng thời ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Giữa các bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn nhưng vì bản tính côn đồ, manh động nhất thời mà khi vừa nghe anh H kể lại sự việc va chạm xe, bị hại có chửi anh H mà bị cáo Q rủ bị cáo T và bị cáo V đuổi theo đánh bị hại gây thương tích, tỷ lệ 25%. Vì vậy, đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi của bị cáo, nhằm giáo dục riêng bị cáo trở thành công dân hữu ích và phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét án sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, mức án đối với bị cáo là không nặng, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo không có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Vì vậy, xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có căn cứ để chấp nhận.

[4] Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là có cơ sở để chấp nhận.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trịnh Văn Q, Võ Hoàng T và Châu Trường V. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 43/2022/HSST ngày 13/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

1.1 Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trịnh Văn Q 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù** về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

1.2 Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo **Võ Hoàng T 02 (Hai) năm tù** về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

1.3 Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo **Châu Trường V 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù** về tội “*Cố ý gây thương tích*”

Buộc bị cáo Châu Trường V chấp hành hình phạt tù 01 (Một) năm nhưng cho hưởng án treo của bản án số 24/2021 ngày 07/5/2021 về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” của Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

Tổng hợp hình phạt của 02 bản án buộc bị cáo Châu Trường V chấp hành hình phạt chung là **03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù**.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày các bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trịnh Văn Q, Võ Hoàng T và Châu Trường V mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSTC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- TAND + VKSND HVL: 02;
- CQTHADS HVL: 01;
- CQTHAHS HVL: 01;
- Trại giam: 01; BC: 01;
- P.HỒ SƠ-CAVL, STP: 02;
- UBND xã T: 01;
- UBND xã Q: 01;
- UBND xã T: 01;
- TNV+P KTNV: 02;
- Lưu: 04 .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*đã ký*)

Lâm Văn Năm